

Số: **88** /2017/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Ngô Thị Mai Q**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: xóm V 3, xã V, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

* Bị đơn: **Anh Dương Ngọc A**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm S, xã V, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Mai Q và anh Dương Ngọc A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Mai Q và anh Dương Ngọc A thuận tình ly hôn

* Về con chung: Chị Ngô Thị Mai Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Dương Nhật A1 sinh ngày 29/6/2015. Chị Q không yêu cầu cấp

dưỡng nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh A. Anh A được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

* Về tài sản chung: Chị Q và anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản riêng, tài sản cho vay và các khoản nợ: Chị Q và anh A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Ngô Thị Mai Q tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sung công quỹ Nhà nước. Anh A đồng ý để chị Q tự nguyện chịu án phí. Chị Q đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0010666 ngày 26/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công. Nay 150.000đ chuyển thành án phí. Trả lại cho chị Q 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh;*
- *VKSND;*
- *THADS;*
- *UBND xã Vinh Sơn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Hồng Hải